

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KIÊN GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **47/2024/HS-PT**

Ngày: 13-3-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Bà Trần Thị Trâm Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Lâm Huỳnh P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 223/2023/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lâm Huỳnh P**, sinh ngày 10/02/1994 tại huyện C, tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Tấn Đ và bà Huỳnh Thu T; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam: không (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Huỳnh P và chị Thị Thanh T1 trước đó quan hệ tình cảm yêu thương nhưng đã chia tay. Vào khoảng 15 giờ, ngày 24/3/2023, Lâm Huỳnh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu trắng, biển số: 68C-565.34 đến tiệm Đ1 tại số :, đường N, phường V, thành phố R tìm chị T1. Khi gặp nhau, chị T1 và P ngồi nói chuyện ở phía trước tiệm điện thoại. Trong lúc nói chuyện, P bức xúc về việc chị T1 chia tay P để quen người khác nên P kêu chị T1 trả lại tiền mà P đã cho trong khoảng thời gian hai người yêu nhau nhưng chị T1 không đồng ý và kêu P đi về. Lúc này, P thấy chị T1 đang cầm điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh trên tay thì nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại trên nên đến gần, bất ngờ giật lấy điện thoại của chị T1 và nhanh chóng điều khiển xe mô tô bỏ đi.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 25/3/2023, chỉ T1 đến Công an phường V, thành phố R trình báo. Đến ngày 27/3/2023, Công an phường V mời P về làm việc, P khai nhận hành vi như trên và giao nộp lại điện thoại trên để phục vụ điều tra.

* Việc thu giữ vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài liệu, đồ vật sau:

- 01 đoạn dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh tại hiện trường, lưu trữ trong một đĩa DVD, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, trên khay sim có IMEI: 358686416969388, đã qua sử dụng.

- 01 (một) Hộp đựng của điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, dung lượng 128Gb, IMEI: 358686416969388.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 13/02/2023 của Hội đồng Định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố R kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, dung lượng 128Gb, IMEI 358686416969388, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 24/3/2023 có giá trị là 13.967.000đ (mười ba triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HS-ST ngày 23/10/2023, Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Lâm Huỳnh P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Huỳnh P 12 (mười hai) tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/11/2023 bị cáo Lâm Huỳnh P có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lâm Huỳnh P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời cung cấp thêm chứng cứ thể hiện đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 2.000.000đ và bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 3 đến 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 24/3/2023, khi đang ngồi nói chuyện với chị Thị Thanh T1, Lâm Huỳnh Pđòi lại tiền đã cho chị T1 trước đó, chị T1 không đồng ý thì bất ngờ Pgiật lấy điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max chị T1 đang cầm trên tay và nhanh chóng điều khiển xe mô tô chạy đi. Ngày 25/3/2023, chị T1 đến Công an phường V, thành phố R trình báo. Ngày 27/3/2023 Công an phường V mời P về làm việc thì P khai nhận hành vi đã thực hiện như nêu trên và giao nộp lại điện thoại trên để phục vụ điều tra. Theo kết luận định giá xác định điện thoại của chị T1 có giá trị là 13.967.000đ.

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử và kết án Lâm Huỳnh P về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức án 12 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng ở thời điểm xét xử.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo P đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 2.000.000đ để sửa chữa điện thoại, đồng thời bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng. Do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới và có đủ điều kiện để có thể áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, nên kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo có cơ sở để chấp nhận một phần.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Việc sửa bản án sơ thẩm là do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới sau khi đã xét xử sơ thẩm, chứ cấp sơ thẩm không sai, không có lỗi.

[3] Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm Huỳnh P, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HS-ST ngày 23/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Huỳnh P **06**(sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Huỳnh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HS-ST ngày 23/10/2023, Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1); **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- VKS tp Rạch Giá (1)
- Tòa án tp Rạch Giá (1) **Võ Văn Linh**
- THHS tp Rạch Giá (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).